

Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 22 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 032 đường H, tổ 2, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lê Thành M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 032 đường H, tổ 2, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M đều thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M có hai con chung tên là Lê Thành Đ sinh ngày 23/8/2007 và Lê Phạm Trí D, sinh ngày 14/7/2015. Sau khi ly hôn chị H và anh M thỏa thuận như sau:

+ Chị Phạm Thị Thu H là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Phạm Trí D, sinh ngày 14/7/2015 cho đến khi con chung tên Lê Phạm Trí D thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Anh Lê Thành M là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Thành Đ, sinh ngày 23/8/2007 cho đến khi con chung tên Lê Thành Đ thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H, anh M thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Thành M mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị H tự nguyện nộp thay anh M số tiền trên mà anh M phải nộp. Tổng cộng chị H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Phạm Thị Thu H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Phạm Thị Thu H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003309 ngày 29/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Phương